

Bản án số: 64/2024/HSST

Ngày: 05 - 6 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT - TP HÀ NỘI.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Yên

Hội thẩm nhân dân:

Ông Cán Xuân Lĩnh – Giáo viên trường trung học phổ thông Hai Bà Trưng, huyện TT, thành phố Hà Nội.

Ông Nguyễn Văn Chiến – Nguyên trưởng Công an xã Hạ Bằng, huyện TT, thành phố Hà Nội.

- *Thư ký Toà án nhân dân huyện TT ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hải Uyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tham gia phiên tòa:* Ông Lưu Mạnh H, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TT mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2024/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

VŨ QUANG K, sinh năm 2000 tại huyện QP, tỉnh Thái Bình; Nơi ĐKTT: Thôn HH, xã QN, huyện QP, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn K2, con bà Vũ Thị Đ; Vợ: Chưa, con: Có 01 con sinh năm 2023;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/12/2023 tạm giam ngày 29/12/2023, bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 01 – Công an Thành phố Hà Nội, Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** *Người bị hại:***

- Cháu Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 08/12/2006.

Trú tại: Thôn TX, xã GS, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1985;

Trú tại: Thôn TX, xã GS, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 8/2022, Vũ Quang K và Nguyễn Thị Quỳnh N cùng làm nhân viên tại nhà hàng P, địa chỉ: thôn M, xã HB, huyện TT, Hà Nội và có quan hệ tình cảm với nhau. Đến khoảng tháng 9/2022, K và N thuê phòng trọ của anh Cấn Tất D trú tại: thôn B, xã PX, huyện TT, Hà Nội để ở với nhau. Từ tháng 9/2022, K đã nhiều lần giao cấu với N tại phòng trọ, lần đầu cả 2 quan hệ tình dục là ngày 19/9/2022, trung bình 01 tuần quan hệ tình dục với nhau khoảng 03 lần. Đến ngày 08/12/2022, N dùng que thử thai thì phát hiện có thai. Ngày 02/3/2023, N siêu âm tại phòng khám sản phụ khoa, địa chỉ: Thị trấn GB, tỉnh Bắc Ninh thì phát hiện mang thai được 15 tuần 04 ngày tuổi. Đến khoảng tháng 05/2023, K đưa N về xã Trang, huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai ở cùng với bố mẹ của K. Đến ngày 20/8/2023, N sinh được bé trai đặt tên là Nguyễn Mạnh H tại bệnh viện tỉnh Gia Lai. Sau khi sinh con, N đưa cháu H về nhà bố mẹ K để chăm sóc. Quá trình sống chung với nhau, giữa K và N có nhiều mâu thuẫn trong sinh hoạt nên đến ngày 07/12/2023, N đã gửi đơn đến Công an huyện TT trình báo về việc K có hành vi giao cấu đối với N khi N chưa đủ 16 tuổi. Ngày 22/12/2023, Vũ Quang K đã đến Công an huyện TT đầu thú về hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, cháu Nguyễn Thị Quỳnh N trình bày, do có quan hệ yêu đương nên việc quan hệ tình dục với K là tự nguyện. Cháu N nhớ lần đầu quan hệ tình dục với K là ngày 19/9/2022 tại nhà trọ ở thôn Bùng, xã PX, sau buổi cả 2 dự sinh nhật của người bạn cùng làm tên là Nhung. Khi phát hiện có thai, cháu N rất nhiều lần đi khám, siêu âm thai cho đến khi sinh con. Cháu Nguyễn Thị Quỳnh N đã tự nguyện giao nộp:

- Phiếu kết quả siêu âm ngày 02/3/2023 tại phòng khám sản phụ khoa, địa chỉ: thị trấn GB, tỉnh Bắc Ninh.

- Phiếu kết quả siêu âm thai DOPPLER ngày 15/3/2023, xác định thai được 16 tuần 06 ngày.

- Phiếu kết quả siêu âm thai ngày 23/3/2023 tại phòng khám BS CKI C cổng làng Bùng, xã PX, huyện TT xác định thai được 17 tuần 04 ngày.

- Phiếu kết quả siêu âm thai ngày 14/4/2023 tại phòng khám BS CKI C cổng làng Bùng, xã PX, huyện TT xác định thai được 21 tuần 0 ngày.

- Phiếu kết quả siêu âm thai ngày 04/7/2023 tại phòng khám BS Dương; số 327 NH, thị trấn K, tỉnh Gia Lai xác định thai được 32 tuần 0 ngày.

Tại bản kết luận giám định AND số 242, ngày 18/12/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Nguyễn Thị Quỳnh N có quan hệ huyết thống mẹ - con với cháu Nguyễn Mạnh H, độ tin cậy 99,9999%.

Tại bản kết luận giám định AND số 254, ngày 28/12/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Vũ Quang K có quan hệ huyết thống cha - con với cháu Nguyễn Mạnh H, độ tin cậy 99,9999%.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Quang K khai nhận hành vi phạm tội. K khai từ tháng 9/2022 đã nhiều lần quan hệ tình dục với cháu N, trung bình khoảng 3 lần/tuần. Việc quan hệ tình dục hoàn toàn là tự nguyện.

Cháu Nguyễn Thị Quỳnh N và mẹ là bà Nguyễn Thị Sang là người giám hộ không có đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT - VKSTT ngày 13/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội, đã truy tố bị cáo Vũ Quang K về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện TT đã truy tố.

Viện kiểm sát nhân dân huyện TT đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

Về phần dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Về xử lý vật chứng:** Không.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Quang K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận từ ngày 19/9/2022 đã có hành vi

giao cầu với cháu Nguyễn Thị Quỳnh N người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Trung bình mỗi tuần 3 lần quan hệ tình dục.

Lời khai của bị cáo Vũ Quang K tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cũng như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ. Có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo Vũ Quang K đã có hành vi quan hệ tình dục nhiều lần với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi mà việc giao cầu đó có sự đồng ý của Nguyễn Thị Quỳnh N và không phải vì bất kỳ mục đích có tính chất, vật chất nào. Dẫn đến hậu quả Nguyễn Thị Quỳnh N có thai đến ngày 20/8/2023 Nguyễn Thị Quỳnh N sinh con và đặt tên là Nguyễn Mạnh H. Theo bản kết luận giám định AND số 242, ngày 18/12/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Nguyễn Thị Quỳnh N có quan hệ huyết thống mẹ - con với cháu Nguyễn Mạnh H, độ tin cậy 99,9999%. Tại bản kết luận giám định AND số 254, ngày 28/12/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Vũ Quang K có quan hệ huyết thống cha - con với cháu Nguyễn Mạnh H, độ tin cậy 99,9999%. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, d khoản 2 điều 145 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của người dưới 16 tuổi, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của người dưới 16 tuổi, tính chất mức độ phạm tội và hậu quả xảy ra là nghiêm trọng nên cần có biện pháp xử lý nghiêm để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung nhằm góp phần làm giảm tình trạng tội phạm đang ngày càng gia tăng về loại tội này.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế nên dẫn đến vi phạm pháp luật.

Hội đồng xét xử thấy cần có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Xử lý vật chứng:** Không

*** Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Quang K phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Quang K 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 23/12/2023.

*** Về dân sự:** Bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Về xử lý vật chứng:** Không.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Vũ Quang K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Nguyễn Thị Quỳnh N, bà Nguyễn Thị Sang có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- CA, THA, VKSND huyện TT;
- VKSNDTPHN, TANDTPHN;
- Bị cáo;
- UBND xã QN, huyện QP, tỉnh Thái Bình;
- Người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Yên